

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BẢN ĐĂNG KÝ CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN**  
**CHỨC DANH: Phó giáo sư**  
Mã hồ sơ:.....



Đối tượng đăng ký: Giảng viên ; Giảng viên thỉnh giảng   
Ngành: Y Chuyên ngành: Thần kinh

**A. THÔNG TIN CÁ NHÂN**

**1. Họ và tên người đăng ký: NGUYỄN HUY NGỌC**

**2. Ngày tháng năm sinh: 20/08/1970; Nam ; Nữ ; Quốc tịch: Việt Nam.**

**Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.**

**3. Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam:**

**4. Quê quán: Xã Đan Thượng, huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ.**

**5. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số nhà 15, đường Hàn Thuyên, tổ 1, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.**

**6. Địa chỉ liên hệ: Số nhà 15, đường Hàn Thuyên, tổ 1, phường Tân Dân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.**

Điện thoại di động: 0985179888. E-mail: huynhoc888@gmail.com.

**7. Quá trình công tác**

- Từ tháng 11 năm 1994 đến tháng 3 năm 1997: Bác sĩ điều trị - Bệnh viện đa khoa Tân Phú, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 4 năm 1997 đến tháng 6 năm 2002: Bác sĩ điều trị, Khoa Hồi sức cấp cứu - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 7 năm 2002 đến tháng 12 năm 2004: Phó trưởng khoa Hồi sức cấp cứu - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 01 năm 2005 đến tháng 12 năm 2009: Phó giám đốc Bệnh viện, Trưởng khoa Nội tiết - Tim mạch - Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 01 năm 2010 đến tháng 01 năm 2013: Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 02 năm 2013 đến tháng 3 năm 2019: Phó giám đốc Sở Y tế - Giám đốc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ;

- Từ tháng 4 năm 2019 đến nay: Giám đốc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ.

Chức vụ hiện nay: Giám đốc Sở Y tế tỉnh Phú Thọ.

Chức vụ cao nhất đã qua: Giám đốc Bệnh viện đa khoa Tỉnh Phú Thọ.

Cơ quan công tác hiện nay: Sở Y tế tỉnh Phú Thọ.

- Địa chỉ cơ quan: Đường Trần Phú – phường Gia Cẩm - thành phố Việt Trì – tỉnh Phú Thọ;

- Điện thoại cơ quan: 0210 3868888.

Thỉnh giảng tại cơ sở giáo dục đại học:

- Viện Nghiên cứu Khoa học Y dược Lâm sàng 108 – Bộ Quốc phòng;

- Trường Đại học Y tế công cộng;

- Trường Đại học Y dược - Đại học Thái Nguyên.

**8. Tên cơ sở giáo dục đại học nơi hợp đồng thỉnh giảng 3 năm cuối (tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ)**

- Viện Nghiên cứu Khoa học Y dược Lâm sàng 108 – Bộ Quốc phòng;

- Trường Đại học Y tế công cộng;

- Trường Đại học Y dược - Đại học Thái Nguyên.

**9. Trình độ đào tạo**

- Được cấp bằng Đại học ngày 05 tháng 09 năm 1994, ngành: Y, chuyên ngành: *Bác sĩ đa khoa*.

Nơi cấp bằng Đại học: *Đại học Y khoa Bắc Thái*.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 30 tháng 07 năm 2002, ngành: Y, chuyên ngành: *Hồi sức cấp cứu*.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: *Trường Đại học Y Hà Nội*.

- Được cấp bằng Thạc sĩ ngày 31 tháng 08 năm 2016, ngành: Kinh tế, chuyên ngành: *Quản lý kinh tế*.

Nơi cấp bằng Thạc sĩ: *Trường Đại học kinh tế Quốc dân*.

- Được cấp bằng Tiến sĩ ngày 20 tháng 09 năm 2012, ngành: Y, chuyên ngành: *Nội Tim mạch*.

Nơi cấp bằng Tiến sĩ: *Học viện Quân Y - Bộ Quốc Phòng*.

**10. Đã được bổ nhiệm/công nhận chức danh PGS: Ngày...tháng...năm...**

Ngành:...

**11. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh: Phó giáo sư.**

Tại Hội đồng Giáo sư cơ sở: Đại học Thái Nguyên

**12. Đăng ký xét đạt tiêu chuẩn chức danh:** Phó giáo sư, tại Hội đồng Giáo sư ngành, liên ngành: Y học.

### **13. Các hướng nghiên cứu chủ yếu**

- Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ và dự phòng đột quỵ tại các tỉnh trung du và miền núi phía Bắc Việt Nam;

- Nghiên cứu các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng trong tiên lượng đột quỵ;

- Áp dụng các phương pháp và kỹ thuật mới để nâng cao hiệu quả điều trị;

- Nghiên cứu mô hình thu dung, quản lý người bệnh đột quỵ nhằm nâng cao hiệu quả điều trị và dự phòng theo hướng dẫn của Bộ Y tế và Hội Đột quỵ Việt Nam;

- Nghiên cứu và áp dụng một số phần mềm trí tuệ nhân tạo trong hỗ trợ chẩn đoán, điều trị, quản lý người bệnh đột quỵ và một số chuyên khoa khác.

### **14. Kết quả đào tạo và nghiên cứu khoa học**

- Đã hướng dẫn **01** nghiên cứu sinh bảo vệ thành công luận án Tiến sĩ; Hiện đang hướng dẫn chính **01** nghiên cứu sinh;

- Hướng dẫn **06** Học viên cao học bảo vệ thành công luận văn Thạc sĩ; Hướng dẫn **02** Học viên bảo vệ thành công luận văn Chuyên khoa II;

- Đã hoàn thành **01** đề tài nghiên cứu khoa học cấp nhà nước;

- Đã hoàn thành **02** đề tài nghiên cứu khoa học cấp tỉnh;

- Đã hoàn thành **03** đề tài nghiên cứu khoa học cấp cơ sở;

- Hiện đang nghiên cứu 01 đề tài cấp Bộ;

- Đã công bố **68** bài báo khoa học, trong đó **07** bài báo khoa học trên tạp chí quốc tế có uy tín;

- Đã được cấp (số lượng) **02** bằng sáng chế, giải pháp hữu ích;

- Số lượng sách đã xuất bản: **03**, trong đó: **03** thuộc nhà xuất bản có uy tín.

#### **05 công trình khoa học tiêu biểu nhất:**

- **Nguyễn Huy Ngọc** (2012) "*Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và một số yếu tố nguy cơ ở bệnh nhân nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ*", Luận án Tiến sĩ. Mã số: 62.72.20.25;

- **Nguyễn Huy Ngọc và cộng sự** (2013) "*Nghiên cứu thực trạng thu dung, chẩn đoán và điều trị đột quỵ não tại các Bệnh viện đa khoa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ*", Đề tài cấp tỉnh, Tạp chí Y học thực hành, số 983, tr. 339- 345;

- **Nguyễn Huy Ngọc và cộng sự** (2015) "*Nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo mô hình Bệnh viện thông minh*",

Đề tài cấp Nhà nước, giấy chứng nhận đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ, số đăng ký: 2015-210T-554/KQNC;

- **Nguyễn Huy Ngọc và cộng sự** (2019) “*Đánh giá kết quả bước đầu áp dụng công nghệ RAPID trong điều trị nhồi máu não cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ*”. Tạp chí Y học Việt Nam, Tập 482 (số đặc biệt), tr. 341-348;

- **Nguyễn Huy Ngọc** (2021) “*Thrombolysis and thrombectomy as an effective treatment for ischemic cerebral circulation disorders*”. Genetic and molecular research 20 (1): gmr18740. DOI:<http://dx.doi.org/10.4238/gmr18740>.

**15. Khen thưởng** (các huân chương, huy chương, danh hiệu)

STT	Tên giải thưởng, bằng khen	Cơ quan cấp	Ngày cấp	Chủ trì/ tham gia
1	Chiến sĩ thi đua toàn quốc.	Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam	24/08/2016	Chủ trì
2	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích trong công tác từ năm 2010 đến năm 2014, góp phần vào sự nghiệp xây dựng Chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc</i> ”.	Thủ tướng Chính phủ nước CHXHCN Việt Nam	18/05/2015	Chủ trì
3	Thầy thuốc ưu tú.	Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam	24/02/2017	Chủ trì
4	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong triển khai cuộc vận động: Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh giai đoạn 2007 – 2011</i> ”.	Bộ trưởng Bộ Y tế	17/02/2011	Chủ trì
5	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong việc tổ chức hội thi: Tuyên truyền về thực hiện quy tắc ứng xử ngành y tế</i> ”.	Bộ trưởng Bộ Y tế	16/02/2012	Chủ trì
6	Bằng khen: “ <i>Đã có nhiều thành tích trong phong trào lao động sáng tạo ngành Y tế giai đoạn 2008-2012</i> ”.	Bộ trưởng Bộ Y tế	25/12/2012	Chủ trì

7	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong triển khai thực hiện: Đổi mới phong cách thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng đến sự hài lòng bệnh nhân năm 2016</i> ”	Bộ trưởng Bộ Y tế	16/01/2017	Chủ trì
8	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ công tác năm 2009 và năm 2010</i> ”.	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	18/02/2011	Chủ trì
9	Giải nhất: “ <i>Giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ năm 2018</i> ”.	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	11/01/2019	Chủ trì
10	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ Diễn tập khu vực phòng thủ tỉnh Phú Thọ năm 2019</i> ”	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	15/10/2019	Chủ trì
11	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong công tác khuyến học, khuyến tài xây dựng xã hội học tập và đẩy mạnh phong trào học tập suốt đời trong gia đình, dòng họ, cộng đồng, giai đoạn 2015 - 2020</i> ”	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	26/08/2020	Chủ trì
12	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Dân vận khéo giai đoạn 2016 - 2020</i> ”	Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Thọ	07/10/2020	Chủ trì
13	Giấy khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo và phát triển mạng lưới đột quy tỉnh Phú Thọ năm 2017</i> ”.	Chủ tịch Hội đột quy Việt Nam	06/11/2017	Chủ trì
14	Bằng khen: “ <i>Đã có thành tích xuất sắc trong công tác đào tạo và phát triển mạng lưới đột quy tỉnh Phú Thọ năm 2018</i> ”.	Chủ tịch Hội đột quy Việt Nam	06/10/2018	Chủ trì

15	Danh hiệu: “ <i>Trí thức Việt Nam Sáng tạo và Công hiến vì đã có thành tích công hiến cho sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trên các lĩnh vực chuyên môn và hoạt động xã hội</i> ”.	Liên hiệp các hội UNESCO Việt Nam	23/04/2016	Chủ trì
----	---	-----------------------------------	------------	---------

**16. Kỹ luật:** Không.

## **B. TỰ KHAI THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH PHÓ GIÁO SƯ**

### **1. Tự đánh giá về tiêu chuẩn và nhiệm vụ của nhà giáo**

Bản thân tôi tự nhận thấy mình đủ tiêu chuẩn của nhà giáo theo quy định tại Khoản 2, điều 11 của Luật Giáo Dục, thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của nhà giáo quy định tại Điều 63 của Luật Giáo Dục. Tôi được đào tạo chính quy từ đại học đến sau đại học tại: Trường Đại học Y khoa Bắc Thái, Trường Đại học Y Hà Nội, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Học viện Quân Y - Bộ Quốc Phòng. Ngay từ sau khi ra trường, tôi đã tích cực rèn luyện, nâng cao chuyên môn tay nghề, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm với đồng nghiệp, trong giảng dạy tôi không ngừng trau dồi nâng cao năng lực sư phạm, kỹ năng truyền đạt kiến thức, luôn tận tâm với công việc đào tạo, giảng dạy, hướng dẫn học viên.

Từ tháng 5/2013, tôi được công nhận là giảng viên kiêm nhiệm thỉnh giảng tại Viện Nghiên cứu Khoa học Y Dược Lâm sàng 108 – Bộ Quốc phòng. Đến năm 2018, tôi tham gia làm giảng viên kiêm nhiệm thỉnh giảng tại Trường Đại học Y tế công cộng. Năm 2020, tôi tiếp tục tham gia làm giảng viên kiêm nhiệm thỉnh giảng tại Trường Đại học Y dược - Đại học Thái Nguyên. Tham gia đào tạo các lớp như: Cử nhân, chuyên khoa I, chuyên khoa II, thạc sĩ, nghiên cứu sinh.

Trong quá trình công tác và giảng dạy, tôi luôn giữ gìn đạo đức, tác phong và phẩm chất của người thầy giáo. Có đủ số bài báo cáo khoa học và đề tài nghiên cứu thu theo đúng quy định của Hội đồng Giáo sư Nhà nước.

### **2. Thời gian tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ trình độ đại học trở lên**

Tổng số 08 năm, từ năm 2013 đến năm 2021.

TT	Năm học	Số lượng NCS đã hướng dẫn		Số lượng ThS/CK2/BSNT đã hướng dẫn	Số đề án, khóa luận tốt nghiệp ĐH	Số lượng giờ giảng dạy trực tiếp trên lớp		Tổng số giờ giảng trực tiếp/ giờ quy đổi/số giờ định mức
		Chính	Phụ			ĐH	SĐH	

1	2013-2014						196	196/196/ 135
2	2014-2015						176	176/176/ 140
3	2015-2016						172	172/172/ 135
4	2016-2017						184	184/184/ 135
5	2017-2018			02 = 25			188	188/213/ 135
3 năm học cuối								
6	2018-2019			01 = 35		30	70+84	184/254/ 135
7	2019-2020			01 = 17,5		75	60	125/167,5/ 135
8	2020-2021			04 = 140			63+51,2	171,3/311,3/ 135

### 3. Ngoại ngữ

3.1. Ngoại ngữ thành thạo phục vụ chuyên môn: *Tiếng Anh*

3.2. Tiếng Anh (văn bằng, chứng chỉ): *Trình độ B2.*

**4. Hướng dẫn thành công Nghiên cứu sinh (NCS) làm luận án Tiến sĩ (TS) và học viên làm luận văn Thạc sĩ (ThS) (đã được cấp bằng/có quyết định cấp bằng)**

TT	Họ tên NCS hoặc HVCH/CK2/BSNT	Đối tượng		Trách nhiệm hướng dẫn		Thời gian hướng dẫn	Cơ sở đào tạo	Ngày, tháng, năm được cấp bằng
		NCS	HV	Chính	Phụ			
1	<b>Ngô Đức Danh</b>		CH		Phụ	T6/2016-T7/2017	ĐH Y Hà Nội	Tháng 10/2017
2	<b>Nguyễn Văn Hải</b>		CH	Chính		T2/2017-T10/2017	ĐH Y tế công cộng	Tháng 3/2018
3	<b>Ngô Hoàng Dũng</b>		CH	Chính		T11/2016-T8/2017	ĐH Y tế công cộng	Tháng 3/2018
4	<b>Phạm Ngọc Vinh</b>		CH	Chính		T2/2018-T10/2018	ĐH Y tế công cộng	Tháng 3/2019

5	Nguyễn Tiến Đoàn	NCS			Phụ	2014-2017	Viện NCYDLS 108	Tháng 5/2019
6	Quyền Thanh Minh Cẩm Tú		CH	Chính		T2/2019- T10/2019	ĐH Y tế công cộng	Tháng 02/2021
7	Nguyễn Thị Lệ Hằng		CH	Chính		T2/2020- T10/2020	ĐH Y tế công cộng	Tháng 02/2021
8	Kiều Quang Phát		CKII	Chính		T2/2020- T9/2020	ĐH Y tế công cộng	Tháng 4/2021
9	Phạm Hải Vân		CKII	Chính		T2/2020- T9/2020	ĐH Y tế công cộng	Tháng 4/2021

### 5. Biên soạn sách phục vụ đào tạo đại học và sau đại học

TT	Tên sách	Loại sách (CK, GT, TK, HD)	Nhà xuất bản và năm xuất bản	Số tác giả	Chủ biên	Viết MM hoặc CB, phần biên soạn	Số văn bản xác nhận sử dụng sách của CSGD ĐH
Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ							
1	Tài liệu hướng dẫn xử trí Đột quy não	Sách hướng dẫn	Nhà xuất bản Y học – Năm 2019	2	Chủ biên	Phần biên soạn 5-70	199/VNC -SDH
2	Campylobacter as a foodborne pathogen in human infection in Vietnam and Kenya	Sách chuyên khảo	Südwestdeutscher Verlag für Hochschulschrifte n – Cộng hoà Liên bang Đức (2019)  (ISBN: 978-3- 8381-3733-9)	3	Chủ biên	Phần biên soạn 17-23	199/VNC -SDH
3	Chăm sóc và điều trị người bệnh đột quy	Sách hướng dẫn	Nhà xuất bản y học – Năm 2020	8	Chủ biên		

**Các chữ viết tắt:** CK: sách chuyên khảo; GT: sách giáo trình; TK: sách tham khảo; HD: sách hướng dẫn; MM: viết một mình; CB: chủ biên; phần ứng viên biên soạn đánh dấu từ trang.... đến trang.....



## 6. Thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ đã nghiệm thu

TT	Tên nhiệm vụ khoa học và công nghệ (CT, ĐT...)	CN/PCN/TK	Mã số và cấp quản lý	Thời gian thực hiện	Thời gian nghiệm thu/Xếp loại kết quả
1	Nghiên cứu, xây dựng phần mềm quản lý tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ theo mô hình Bệnh viện thông minh	Chủ nhiệm	2015-210T-554/KQNC Đề tài cấp quốc gia	2013-2015	04-08-2015 /Đạt
2	Nghiên cứu thực trạng thu dung, chẩn đoán và điều trị đột quy não tại các Bệnh viện đa khoa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	Chủ nhiệm	Đề tài cấp tỉnh	1/2011-12/2012	12-03-2013 /Khá
3	Chuyển giao ứng dụng công nghệ tự động tạo khí ozone sạch, nồng độ cao xử lý diệt nấm và vi khuẩn môi trường khí phục vụ hệ thống phòng mổ, khoa Hồi sức tích cực – chống độc thay thế phương pháp dùng hóa chất truyền thống tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Chủ nhiệm	Đề tài cấp tỉnh	4/2017-10/2018	26-11-2018 /Xuất sắc
4	Nghiên cứu sự biến đổi nồng độ Glucose huyết và mối liên quan với đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân chảy máu não cấp năm 2016	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở	2/2016-10/2016	30-11-2016 /Đạt
5	Tình trạng rối loạn đường huyết ở bệnh nhân nhồi máu não giai đoạn cấp	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở	3/2017-10/2017	22-11-2017 /Đạt
6	Đánh giá kết quả bước đầu điều trị nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu huyết khối đường tĩnh mạch Alteplase tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Chủ nhiệm	Đề tài cấp cơ sở	3/2018-10/2018	20-11-2018 /Đạt

**7. Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ đã công bố (bài báo khoa học, sáng chế/giải pháp hữu ích, giải thưởng quốc gia/quốc tế)**

**7.1. Bài báo khoa học đã công bố**

TT	Tên bài báo/báo cáo KH	Số tác giả	Là tác giả chính	Tên tạp chí hoặc kỷ yếu khoa học/ISSN	Loại Tạp chí quốc tế uy tín: ISI, Scopus (IF, Qi)	Tập, số, trang	Năm công bố
<b>Trước khi bảo vệ luận án tiến sĩ</b>							
1	Nhận xét tình hình rối loạn lipid máu ở bệnh nhân tai biến mạch máu não do tăng huyết áp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học thực hành ISSN: 0866-7241		Tập 566+567, số 03, trang 54-56	2007
2	Nghiên cứu chỉ số TEI trên bệnh nhân tăng huyết áp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Thông tin Y Dược ISSN: 0868-3891		Tập 02, trang 16-19	2009
3	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ ở một nhóm bệnh nhân nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	04	✓	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108 ISSN: 1859-2872		Tập 5, số đặc biệt, trang 186 - 192	2010
4	Đặc điểm hình ảnh siêu âm doppler màu động mạch cảnh đoạn ngoài sọ trên bệnh nhân nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y Dược học quân sự, 36(4), ISSN: 1859-0748		Tập 36, số 04, trang 101 - 107	2011
<b>Sau khi bảo vệ luận án tiến sĩ</b>							
<b>I. Các bài báo khoa học Quốc tế</b>							
5	Thermophilic <i>Campylobacter</i> - Neglected Foodborne Pathogens in Cambodia, Laos and Vietnam	10	✓	Gastroenterol Hepatol Open Access 8;	Pubmed	Tập 8, số 3	Tháng 12/ 2017

	<a href="https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31544148/">(https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/31544148/)</a> (DOI:10.15406/ghoa.2017.08.00279)			ISSN (e): 2373-6372			
6	The first cohort of the COVID-19 patients in Vietnam and the national response to the pandemic <a href="https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/33029087/">(https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/33029087/)</a> (DOI:10.7150/ijms.45449)	05	✓	International journal of Medical Sciences; ISN: 1449-1907	Pubmed IF: 3.738	Tập 17, số 16, trang 2449-2453	Tháng 9/2020
7	Thrombolysis and thrombectomy as an effective treatment for ischemic cerebral circulation disorders (DOI: <a href="https://doi.org/10.4238/gmr18740">https://doi.org/10.4238/gmr18740</a> )	03	✓	Genetic and molecular research	Scopus Q3 IF: 0.78	Tập 20, số 1, gmr18740	Tháng 3/2021
8	Predictors of ischemic stroke in elderly patients in Vietnam (DOI: <a href="http://dx.doi.org/10.4238/gmr18741">http://dx.doi.org/10.4238/gmr18741</a> )	05	✓	Genetic and molecular research	Scopus Q3 IF: 0.78	Tập 20, số 1, gmr18741	Tháng 3/2021
9	Risk factors of ischemic cerebral vascular accident (DOI: <a href="http://dx.doi.org/10.4238/gmr18742">http://dx.doi.org/10.4238/gmr18742</a> )	02	✓	Genetic and molecular research	Scopus Q3 IF: 0.78	Tập 20, số 1, gmr18742	Tháng 3/2021
10	WGS-Based Analysis of Carbapenem-Resistant Acinetobacter baumannii in Vietnam and Molecular Characterization of Antimicrobial Determinants and MLST in Southeast Asia <a href="https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34064958/">(https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34064958/)</a>	07	✓	Antibiotics;	Pubmed IF: 4.639	Tập 10, số 5, trang 563	Tháng 5/2021

	<a href="https://doi.org/10.3390/antibiotics10050563">https://doi.org/10.3390/antibiotics10050563</a>						
11	Telehealth - an emerging health technology as a future model in Vietnam during Covid-19 pandemic: practical experience from Phutho General Hospital  <a href="https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34078590/">https://pubmed.ncbi.nlm.nih.gov/34078590/</a>  (Doi:10.2196/27968)	05	✓	JMIR Formative Research;  ISSN : 2561-326X	Pubmed	Tập 5, số 6: e27968	Tháng 6/2021
<b>II. Các bài báo khoa học trong nước</b>							
12	Đánh giá một số yếu tố tiên lượng ở bệnh nhân nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108  ISSN: 1859 – 2872		Tập 7, số đặc biệt, trang 221 - 226	2012
13	Nghiên cứu thực trạng thu dung và chuyển tuyến điều trị các bệnh nhân đột quy não tại tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y Dược lâm sàng 108  ISSN: 1859 – 2872		Tập 8, số 6, trang 114 -121	2013
14	Mức độ tương quan giữa nhóm tuổi, thời gian nhập viện và kích thước ổ tổn thương với Thang điểm Rankin ở bệnh nhân nhồi máu não điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam  ISSN: 1859-1868		Tập 416, số 1, trang 34 - 38	2014
15	Nhận xét công tác chẩn đoán và điều trị các bệnh nhân đột quy não tại tuyến huyện và Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y dược lâm sàng 108  ISSN: 1859 – 2872		Tập 9, số 4, trang 76-82	2014
16	Nhận xét một số yếu tố nguy cơ liên quan đến mức	01	✓	Tạp chí Y dược lâm sàng 108		Tập 9, số 2, trang 14-19	2014

	độ nặng ở bệnh nhân nhồi máu não			ISSN: 1859 – 2872		
17	Nghiên cứu thực trạng thu dung, chẩn đoán và điều trị đột quỵ não tại các Bệnh viện đa khoa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học thực hành ISSN: 0866-7241	Tập 983, trang 339-345	2015
18	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân viêm tụy cấp vào cấp cứu tại Bệnh viện Bạch Mai	03	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 435, số 2, trang 57-61	2015
19	Ứng dụng “Thang điểm sức cơ của Hội đồng nghiên cứu Y học” và “Thang điểm đánh giá trương lực cơ ASHWORTH sửa đổi” để nhận xét tình trạng liệt của bệnh nhân trong thực hành lâm sàng	02		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 10, số đặc san tháng 9, trang 38 - 42	2015
20	Khảo sát giá trị chẩn đoán phân biệt hai thể đột quỵ chảy máu và đột quỵ thiếu máu của bảng điểm lâm sàng đột quỵ	15		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 10, số đặc san tháng 9, trang 43 - 51	2015
21	Nhận xét một số yếu tố nguy cơ của đột quỵ não tại các Bệnh viện đa khoa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ	02		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 10, số đặc san tháng 9, trang 110 – 115.	2015
22	Nhận xét một số đặc điểm tăng huyết áp ở bệnh nhân đột quỵ não tại khoa Hồi sức tích cực – Chống độc Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 10, số đặc san tháng 9, trang 213 - 215	2015
23	Nhận xét một số yếu tố liên quan đến mức độ tàn tật và tử vong của bệnh nhân	04		Tạp chí Y dược lâm sàng 108	Tập 10, số đặc san tháng 9,	2015

	chảy máu não dưới lều do tăng huyết áp			ISSN: 1859 – 2872		trang 243 – 248	
24	Nghiên cứu một số yếu tố liên quan đến khả năng hồi phục ở bệnh nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872		Tập 10, số đặc san tháng 9, trang 385 – 389	2015
25	Một số yếu tố nguy cơ đột quỵ não tại các Bệnh viện đa khoa trên địa bàn tỉnh Phú Thọ từ năm 2006 – 2010	01	✓	Tạp chí Y học dự phòng ISSN:0868-2836		Tập XXV, số 8 (168), trang 401-408	2015
26	Thái độ về phòng ngừa và điều trị bệnh tăng huyết áp ở người cao tuổi tại thành phố Mỹ Tho, Tiền Giang	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 440, số 2, trang 121-124	2016
27	Đặc điểm lâm sàng nhồi máu não cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 446, số 1, trang 104-108	2016
28	Đánh giá kết quả bước đầu điều trị nhồi máu não cấp trong 4,5 giờ đầu bằng thuốc tiêu huyết khối đường tĩnh mạch Alteplase tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 446, số 1, trang 138-142	2016
29	So sánh thang điểm Bisap và apache- II trong đánh giá viêm tụy cấp ở bệnh nhân viêm tụy cấp tại Khoa Cấp cứu Bệnh viện Bạch Mai	02	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 445, số 1, trang 61 - 65	2016
30	Nghiên cứu các yếu tố nguy cơ thường gặp ở bệnh nhân cao tuổi nhồi máu não tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02		Hội Thần Kinh Học Thái Nguyên, Kỷ yếu các công trình		Trang 172-179	2016

				nghiên cứu khoa học năm 2016			
31	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và các yếu tố nguy cơ của bệnh nhân nhồi máu cơ tim cấp tính được can thiệp động mạch vành qua da thì đầu	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 451, số 1, trang 87- 94	2017
32	Đánh giá hiệu quả điều trị giảm đau của một số thuốc ở bệnh nhân xuất huyết dưới nhện	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 450, số 1, trang 67 - 71	2017
33	Đặc điểm rối loạn đường huyết ở bệnh nhân ngộ độc cấp	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 452, số 1, trang 171 - 174	2017
34	Nghiên cứu đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng bệnh viêm phổi cộng đồng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam. ISSN: 1859-1868		Tập 452, số 1, trang 183 - 187	2017
35	Đánh giá bước đầu thang điểm CURB- 65 trong tiên lượng bệnh viêm phổi cộng đồng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam. ISSN: 1859-1868		Tập 451, số 2, trang 170 - 173	2017
36	Đặc điểm vi khuẩn gây nhiễm khuẩn bệnh viện tại Khoa Hồi sức tích cực Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2016	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 454, số 1, trang 73 - 78	2017
37	Tình hình sử dụng kháng sinh trong điều trị nhiễm khuẩn bệnh viện tại Khoa Hồi sức tích cực Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2016	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 454, số 2, trang 85 - 91	2017

38	Hướng dẫn đáng giá thực hiện 15 tiêu chuẩn chất lượng đột quy tại các bệnh viện	02		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 12, số đặc biệt 10/2017, trang 1-14	2017
39	Nhận xét một số đặc điểm lâm sàng, hình ảnh học ở bệnh nhân nhồi máu hẹp vữa xơ động mạch não	04		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 12, số đặc biệt 10/2017, trang 124 - 128	2017
40	Nghiên cứu một số đặc điểm lâm sàng và mối liên quan giữa nồng độ NT – proBNP với một số yếu tố lâm sàng ở bệnh nhân đột quy não cấp	04		Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 12, số đặc biệt 10/2017, trang 180 - 184	2017
41	Biến chứng điều trị nhồi máu não cấp do tắc động mạch não giữa bằng thuốc rt-PA tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 12, số đặc biệt 10/2017, trang 50 - 55	2017
42	Nghiên cứu hiệu quả giảm đau của fentanyl ở bệnh nhân chảy máu dưới nhện tại Đơn vị Đột quy, Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y dược lâm sàng 108 ISSN: 1859 – 2872	Tập 12, số đặc biệt 10/2017, trang 270-275	2017
43	Nghiên cứu một số yếu tố nguy cơ trong ba ngày đầu nhập viện ở người cao tuổi đột quy thiếu máu não cục bộ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam. ISSN: 1859-1868	Tập 462, số 1, trang 72 – 77	2018
44	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng viêm tụy cấp tăng Triglycerid máu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam. ISSN: 1859-1868	Tập 462, số 1, trang 164 – 169	2018
45	Đánh giá hiệu quả thay thế huyết tương trong điều trị viêm tụy cấp tăng Triglycerid máu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	01	✓	Tạp chí Y học Việt Nam. ISSN: 1859-1868	Tập 462, số 2, trang 52 - 57	2018



46	Tóm tắt các đề nghị cơ bản cho phục hồi đột quy và cơn thiếu máu cục bộ thoáng qua (TIA)	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 5-11	2018
47	Ứng dụng công nghệ tế bào gốc trong điều trị đột quy não: Thông báo trường hợp lâm sàng thành công đầu tiên tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 73 – 81	2018
48	Mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng với hình ảnh nhồi máu não tối cấp trên phim cắt lớp vi tính đa dãy	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 89 – 99	2018
49	Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng của bệnh nhân đột quy nhồi máu não trong 6 giờ đầu	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 128 – 138	2018
50	Đặc điểm lâm sàng, hình ảnh học và bước đầu đánh giá hiệu quả điều trị của Cilostaz kết hợp với Asperrin ở bệnh nhân nhồi máu não cấp	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 120 – 128	2018
51	Kết quả bước đầu can thiệp lấy huyết khối bằng dụng cụ cơ học ở bệnh nhân đột quy tắc nhánh lớn hệ tuần hoàn trước tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 227 – 233	2018
52	Khảo sát nồng độ NT-proBNP huyết tương ở bệnh nhân đột quy não cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868	Tập 471, số đặc biệt, trang 273 – 279	2018

53	Study clinical manifestations and computerized tomography characteristics of acute ischemic stroke patients in the first 6 hour after symptom onset	04		Journal of Vietnam Medical Association ISSN:1859-0748		Tập 1, trang 124 - 134	2018
54	Nhận xét thực trạng điều trị đau đầu ở Việt Nam: Số liệu thu thập trên 48 tỉnh – thành phố trong cả nước năm 2015	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 473, số đặc biệt, trang 144 -146	2018
55	Hội chứng đau cân cơ: Trường hợp điển hình điều trị thành công	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 472, số 2, trang 79-82	2018
56	Gánh nặng của bệnh đau đầu tại Việt Nam	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 472, số 2, trang 151-155	2018
57	Nghiên cứu hiệu quả điều trị cơn đau đầu Migraine của kỹ thuật kích thích dây X”,	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 474, số 1, trang 44-48	2019
58	Nghiên cứu bước đầu hiệu quả điều trị cơn Migraine của kỹ thuật kích thích dây thần kinh trên hố bằng kỹ thuật CEFALY	02		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 474, số 1, trang 146-150	2019
59	Đánh giá kết quả bước đầu áp dụng công nghệ RAPID trong điều trị nhồi máu não cấp tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	05	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 482, số đặc biệt, trang 341-348	2019

60	Hình ảnh cắt lớp vi tính tưới máu não sử dụng phần mềm RAPID trong đột quỵ thiếu máu não nhận xét 2 ca lâm sàng tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	05		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 482, số đặc biệt, trang 348-356	2019
61	Đánh giá hiệu quả điều trị nhồi máu não cấp bằng thuốc tiêu sợi huyết tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	05		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 482, số đặc biệt, trang 357-365	2019
62	Nghiên cứu tổn thương chất trắng ở bệnh nhân đột quỵ não	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 484, số 2, trang 104 – 108	2019
63	Mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng với hình ảnh sớm của cắt lớp vi tính ở bệnh nhân nhồi máu não đã được tái thông trong 6 giờ đầu	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 488, số 1, trang 90-94	2020
64	Đặc điểm lâm sàng và hình ảnh cắt lớp vi tính ở bệnh nhân nhồi máu não được tái thông trong 6 giờ đầu	03		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 488, số 1, trang 169-172	2020
65	Mối liên quan giữa đặc điểm lâm sàng và tuần hoàn bàng hệ trên phim chụp cắt lớp vi tính ở bệnh nhân nhồi máu não được tái thông trong 6 giờ đầu	03		Tạp chí Y dược học Quân sự ISSN: 1859-0748		Tập 45, số 3, trang 49-55	2020
66	Đặc điểm sự cố y khoa tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2020	04		Tạp chí Y học Việt Nam		Tập 503, số 1, trang 133 - 137	2021

				ISSN: 1859-1868			
67	Báo cáo sự cố y khoa tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ năm 2020	04		Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 503, số 1, trang 203 - 108	2021
68	Nghiên cứu giá trị thang điểm viêm phổi Seoul trên bệnh nhân viêm phổi thứ phát sau đột quỵ não cấp tại Trung tâm Đột quỵ Phú Thọ	02	✓	Tạp chí Y học Việt Nam ISSN: 1859-1868		Tập 503, số 2, trang 117 - 121	2021

- Trong đó, số lượng bài báo khoa học đăng trên tạp chí khoa học quốc tế uy tín mà UV là tác giả chính sau khi được cấp bằng TS: **07** Bài báo khoa học.

## 7.2. Bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích

TT	Tên bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích	Tên cơ quan cấp	Ngày tháng năm cấp	Số tác giả
1	Giải nhất giải thưởng sáng tạo khoa học công nghệ tỉnh Phú Thọ 2018: “Triển khai ứng dụng hệ thống phần mềm trí tuệ nhân tạo (IBM watson for oncology) hỗ trợ điều trị người bệnh ung thư tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ”	Ban tổ chức các hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh	11/01/2019	05
2	Giải nhất hội thi sáng tạo kỹ thuật tỉnh Phú Thọ năm 2020 Áp dụng phần mềm trí tuệ nhân tạo (RAPID) trong can thiệp cấp cứu bệnh nhân đột quỵ nhồi máu não cấp tại Trung tâm đột quỵ - bệnh viện đa khoa tỉnh Phú Thọ	Liên hiệp các hội khoa học và kỹ thuật tỉnh Phú Thọ	28/12/2020	05

Trong đó, bằng độc quyền sáng chế, giải pháp hữu ích cấp sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS: **02**

7.3. Giải thưởng quốc gia, quốc tế (Tên giải thưởng, quyết định trao giải thưởng,...)

TT	Tên giải thưởng	Cơ quan/tổ chức ra quyết định	Số quyết định và ngày, tháng, năm	Số tác giả
1				
2				

Trong đó, giải thưởng quốc gia, quốc tế sau khi được công nhận PGS hoặc cấp bằng TS.

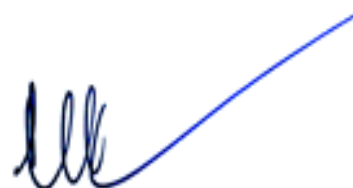
**8. Chủ trì hoặc tham gia xây dựng, phát triển chương trình đào tạo hoặc chương trình nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ của cơ sở giáo dục đại học**

**C. CAM ĐOAN CỦA NGƯỜI ĐĂNG KÝ XÉT CÔNG NHẬN ĐẠT TIÊU CHUẨN CHỨC DANH**

Tôi cam đoan những điều khai trên là đúng, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

*Phú Thọ, ngày 20 tháng 07 năm 2021*

Người đăng ký



**Nguyễn Huy Ngọc**